

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **87/2023/HS-PT**

Ngày: 09-8-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên

Bà Lê Thị Mỹ Giang

tòa:

Ông Phan Ngọc Minh

Các Thẩm phán:

Ông Nguyễn Văn Năm

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Việt Trang

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Huy Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 101/2023/TLPT-HS ngày 07 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo Huỳnh V do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 61/2023/HS-ST ngày 25 tháng 5 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

- Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **Huỳnh V**, sinh ngày 12 tháng 4 năm 1995 tại tỉnh Quảng Ngãi; nơi cư trú: Thôn BĐ, xã TB, huyện ST, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Huỳnh Văn N và bà Ngô Thị H; vợ: Huỳnh Thị Kiều M; con: có 02 con, sinh năm 2020 và 2022; tiền án: Không;

Tiền sự: Ngày 24/10/2022 bị Công an thành phố Quảng Ngãi xử phạt vi phạm hành chính số tiền 2.500.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”. Ngày 24/10/2022 nộp phạt xong.

Nhân thân: Ngày 22/6/2016 bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi xét xử phúc thẩm xử phạt 12 tháng tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”. Ngày 23/02/2017 chấp hành xong hình phạt.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/12/2022 đến nay, bị cáo đang giam, có mặt tại phiên tòa.

- **Người bào chữa:** ông Nguyễn T, Luật sư Văn phòng luật sư QT, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Quảng Ngãi; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Để có tiền tiêu xài, vào các ngày 16/12/2022 và 25/12/2022 Huỳnh V thực hiện hành vi trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện Sơn Tịnh và thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Vào khoảng 08 giờ 00 phút ngày 16/12/2022, Huỳnh V điều khiển xe mô tô, biển kiểm soát số 61T3 - 0375 đi một mình từ nhà ở thôn BD, xã TB, huyện ST, tỉnh Quảng Ngãi đến xã Tịnh Hà, huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi để tìm cửa hàng mua kính gắn cửa cho gia đình. Trên đường đi, do V muốn gọi điện thoại về cho vợ là chị Huỳnh Thị Kiều M để hỏi về kích cỡ loại kính, vì điện thoại hết tiền nên V đến cửa hàng tạp hóa của ông Phan Đình D tại thôn HT, xã TH, huyện ST, tỉnh Quảng Ngãi để mua thẻ cào điện thoại di động. Khi vào bên trong cửa hàng, V gọi chủ quán nhưng không thấy người, lúc này V thấy trong tủ gỗ có một hũ nhựa đựng nhiều thẻ cào điện thoại chưa qua sử dụng, nên nảy sinh ý định trộm cắp. V đi đến tủ gỗ lấy hũ nhựa nêu trên rồi điều khiển xe mô tô bỏ đi. Khi đến Cầu Chui thuộc địa bàn xã Tịnh Hà, huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi thì V lấy số thẻ cào vừa trộm được ra kiểm tra, tổng số tiền in trên thẻ cào là 1.970.000 đồng (Một triệu chín trăm bảy mươi nghìn đồng). Sau đó, V điều khiển xe mô tô đến tiệm Internet H ở tổ 6, phường NL, thành phố QN, tỉnh Quảng Ngãi của anh Triệu Huy Q làm chủ, để chơi trò chơi điện tử. Tại đây, V lấy số thẻ cào trộm được nộp vào tài khoản game với số tiền là 1.000.000 đồng và bán rẻ số thẻ cào còn lại chưa sử dụng với số tiền 850.000 đồng cho anh Q.

Ngày 09/01/2023, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi kết luận các thẻ cào điện thoại có giá trị là 1.970.000 đồng (Một triệu chín trăm bảy mươi nghìn đồng).

Vụ thứ hai: Khoảng 07 giờ 00 phút ngày 25/12/2022, Huỳnh V điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 76L3-5685 chở vợ là chị Huỳnh Thị Kiều M đi làm tại Chợ M thuộc xã TH, huyện ST, tỉnh Quảng Ngãi. Vì muốn có tiền tiêu xài, V nảy sinh ý định đi tới Bệnh viện Sản - Nhi tỉnh Quảng Ngãi để trộm cắp tài sản. Đến

khoảng 07 giờ 30 phút cùng ngày, V điều khiển xe mô tô đến Bệnh viện sản - Nhi tỉnh Quảng Ngãi, dựng xe mô tô ở trước cổng Bệnh viện và đi bộ vào bãi giữ xe của Bệnh viện tìm kiếm xe mô tô chưa khoá cốp xe để trộm cắp tài sản. Lúc này, V phát hiện 01 (một) xe mô tô, biển kiểm soát số 76B1 - 590.99, hiệu AirBlade, màu đen - vàng – đồng của anh Lê Văn H không khoá cốp xe nên dùng tay bấm nút mở cốp thì thấy trong cốp có một chiếc ví. V lục trong ví có 01 thẻ ATM Vietcombank, 01 thẻ ATM Agribank, 01 giấy phép lái xe đều mang tên Nguyễn Thị V1 (Sinh ngày 04/06/1996) là vợ của anh H và giấy đăng ký của xe mô tô biển kiểm soát số 76B1-590.99. V lấy 02 thẻ ATM nói trên bỏ vào trong túi áo khoác của mình và ghi nhớ số ngày tháng năm sinh của chị V1 04/06/1996. Sau đó V đi bộ đến trụ ATM ở trước cổng Bệnh viện Sản - Nhi tỉnh Quảng Ngãi, đưa thẻ ATM Vietcombank vào máy và bấm thử mật khẩu theo ngày, tháng, năm sinh của chị V1 là: “040696” thì đúng mật khẩu. Huỳnh V kiểm tra số dư của tài khoản rồi thực hiện thao tác rút tiền trong tài khoản Vietcombank này 02 lần, mỗi lần rút số tiền là 3.000.000 đồng, tổng cộng rút được số tiền là 6.000.000 đồng. Khi chuẩn bị rút tiền tiếp thì xảy ra lỗi không thực hiện được nữa, V điều khiển xe mô tô đi đến trụ ATM ở trước trụ sở Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam chi nhánh Quảng Ngãi để rút tiền. V tiếp tục thao tác rút tiền như trên 03 lần, mỗi lần rút số tiền là 5.000.000 đồng, tổng cộng rút được số tiền là 15.000.000 đồng. Khi chuẩn bị rút tiền tiếp thì xảy ra lỗi không thực hiện được, nên V vứt bỏ thẻ ATM này trước trụ sở Ngân hàng và bỏ đi. Tổng cộng V đã rút tiền trong tài khoản thẻ ATM Vietcombank của chị V1 05 (Năm) lần, chiếm đoạt được số tiền 21.000.000 đồng.

Sau đó, V đi đến trụ ATM của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam ở vòng xoay cầu Trà Khúc 1 thuộc Phường Lê Hồng Phong, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi để rút tiền. V đưa thẻ ATM Agribank vào máy và bấm thử mật khẩu là “040696” thì đúng mật khẩu. V thực hiện thao tác rút tiền trong tài khoản Agribank này 02 lần, mỗi lần rút số tiền là 3.000.000 đồng, tổng cộng V rút được số tiền 6.000.000 đồng.

Sau khi V rút được số tiền tổng cộng 27.000.000 đồng ở các trụ ATM thì điều khiển xe mô tô về lại nhà ở xã TB. Trên đường đi, V vào quán game để nộp toàn bộ số tiền 27.000.000 đồng vào tài khoản game để chơi.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 61/2023/HS-ST ngày 25/5/2023, Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi quyết định:

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 50; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Huỳnh V phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Huỳnh V 02 (Hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 26/12/2022.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 07/6/2023, bị cáo Huỳnh V kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Huỳnh V về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo là người có nhân thân xấu, năm 2016 đã bị kết án về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”, đi chấp hành án; Năm 2022 tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa hết thời hạn được xem là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính. Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự cho bị cáo và xử phạt bị cáo 02 năm tù là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không có tình tiết nào mới. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận nội dung kháng cáo của bị cáo. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

Ý kiến người bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa: Thống nhất về tội danh và khung hình phạt như bản án sơ thẩm đã áp dụng đối với bị cáo. Tuy nhiên sau khi phạm tội bị cáo đã chấp hành tốt triệu tập của các cơ quan tiến hành tố tụng. Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tích cực khắc phục ngay thiệt hại cho người bị hại nên hành vi của bị cáo không gây ảnh hưởng lớn đến người bị hại. Bị cáo có ông nội là người có công cách mạng. Hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, bị cáo có 02 con nhỏ, 03 tuổi và 17 tháng tuổi, vợ bị cáo phải giữ con nên không thể đi làm, bị cáo là lao động chính trong gia đình. Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 24 tháng tù là có phần nghiêm khắc. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét hành vi của bị cáo Huỳnh V: Vì muốn có tiền tiêu xài, bị cáo Huỳnh V đã lợi dụng sơ hở của người dân để thực hiện hai vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện Sơn Tịnh và thành phố Quảng Ngãi cụ thể:

Vào khoảng 08 giờ 00 phút ngày 16/12/2022, tại cửa hàng tạp hóa của ông Phan Đình D tại thôn HT, xã TH, huyện ST, bị cáo đã lấy trộm thẻ cào điện thoại của ông D với tổng số tiền in trên thẻ cào là 1.970.000 đồng.

Vào khoảng 07 giờ 30 phút ngày 25/12/2022, sau khi lấy trộm 02 thẻ ATM của chị Nguyễn Thị V để trong cốp xe tại nhà xe Bệnh viện sản nhi tỉnh Quảng Ngãi, bị cáo đến trụ ATM đoán mật khẩu và rút được tổng số tiền 27.000.000 đồng trong tài khoản ngân hàng của chị V.

Tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt được là 28.970.000 đồng. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Huỳnh V về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo: Sau khi phạm tội, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã khắc phục số tiền chiếm đoạt cho những người bị hại; ông nội bị cáo là người có công cách mạng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự được áp dụng cho bị cáo. Tuy nhiên, bị cáo có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Phạm tội 02 lần trở lên” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Đồng thời bị cáo có nhân thân xấu, năm 2016 bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi xét xử phúc thẩm xử phạt 12 tháng tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”; có 01 tiền sự về hành vi trộm cắp tài sản chưa hết thời hạn được xem là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính lại tiếp tục phạm tội, thể hiện thái độ xem thường pháp luật của bị cáo. Xét thấy, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự cho bị cáo, đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo nên xử phạt bị cáo 02 năm tù là không nặng. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo không cung cấp tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới. Vì vậy, Hội đồng xét xử không chấp nhận nội dung kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

[3] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[4] Đề nghị của người bào chữa không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Bị cáo Huỳnh V phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Huỳnh V. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 61/2023/HS-ST ngày 25/5/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Huỳnh V 02 (Hai) năm tù** về tội “*Trộm cắp tài sản*”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 26/12/2022.

2. Về án phí: Bị cáo Huỳnh V phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND thành phố Quảng Ngãi;
- TAND thành phố Quảng Ngãi;
- Công an thành phố Quảng Ngãi;
- Chi cục THADS thành phố Quảng Ngãi;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Lê Thị Mỹ Giang